

Bản án số : 46/2021/HNGĐ-ST
Ngày 27/12/2021
V/v: Tranh chấp Hôn nhân và gia đình

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ỨNG HOÀ - TP HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa : Ông Nguyễn Thành Trung

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Vân;
2. Bà Nguyễn Thị Thu Hương

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Lành – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ứng Hòa, TP Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hòa tham gia phiên Tòa: Ông Nguyễn Thuyên - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 224/2021/TLST – HNGĐ ngày 11 tháng 10 năm 2021. Về việc : Tranh chấp Hôn nhân và gia đình, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số : 47/2021/QĐXX – ST ngày 8 tháng 12 năm 2021 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn : Chị Phạm Hà L, sinh năm 1997, có mặt

Sinh Quán: Thôn V, xã S, huyện U, thành phố Hà Nội.

2. Bị đơn : Anh Đỗ Văn G, sinh năm 1996, vắng mặt

Đều HKTT: Thôn P, xã V, huyện U, TP Hà Nội.

3. Người làm chứng : Bà Nguyễn Thị Q, sinh năm 1970, vắng mặt

Trú tại : Thôn P, xã V, huyện U, TP Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN :

Tại đơn xin ly hôn, bản tự khai, biên bản lấy lời khai - Nguyên đơn chị Phạm Hà Linh trình bày: Chị kết hôn với Đỗ Văn G do tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Viên An, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội vào năm 2019. Sau khi kết hôn vợ chồng sinh sống tại địa phương xã Viên An. Quá trình chung sống vợ chồng liên tục mâu thuẫn, chửi nhau, nguyên nhân là anh G chơi bời, rượu chè, thường xuyên vắng nhà (*Đi qua đêm*) không chăm lo cho gia đình vợ con, chị và gia đình đã khuyên giải và bỏ qua nhiều lần để giữ

gìn hạnh phúc nhưng bản tính của anh G không thay đổi. Do bị đánh đập nên chị đã bỏ về nhà ngoại sinh sống từ nhiều tháng nay, vợ chồng sống ly thân. Nay chị không còn tình cảm gì với anh Giang, cuộc sống vợ chồng không có hạnh phúc, chị xin được ly hôn.

Về con chung : Vợ chồng có 01 con chung là cháu Đỗ Phạm Minh D, sinh ngày 30/8/2019. Khi chị về nhà ngoại anh Giang không cho chị đem con cùng nên hiện nay cháu đang ở với anh G. Ly hôn chị xin được nuôi con và không yêu cầu anh G cấp dưỡng nuôi con .

Về tài sản, công nợ chung: Chị L không đề nghị Tòa giải quyết.

Bị đơn : Anh Đỗ Văn G vắng mặt nên không có quan điểm.

Tại biên bản lấy lời khai – Người làm chứng bà Nguyễn Thị Q trình bày : Bà là mẹ đẻ của anh Đỗ Văn G. Năm 2019 gia đình bà tổ chức cưới cho anh G với chị L. Sau khi cưới vợ chồng anh G, chị L sống cùng gia đình bà một thời gian ngắn thì mâu thuẫn, nguyên nhân cụ thể thì bà không rõ bà chỉ biết là anh G có đi chơi điện tử tối muộn thì về, vợ chồng cãi nhau, chị Linh bỏ về nhà ngoại. Ông bà thông gia có đến nói chuyện về việc cho các cháu ly hôn gia đình bà không chấp nhận được. Nay gia đình bà cũng có quan điểm là không giữ được chị L. Chị L muốn ly hôn là quyền của chị L. Gia đình có nhận được giấy triệu tập của Tòa, bà có báo cho anh G nhưng anh G không đến tòa làm việc. Nếu chị L không còn tình cảm với anh G, sống chung không có hạnh phúc thì bà đề nghị Tòa giải quyết để giải thoát cho nhau theo quy định pháp luật. Nay bà nhận các văn bản tố tụng của Tòa và cam kết có trách nhiệm giao lại cho anh G.

Tại phiên tòa :

- Anh Đỗ Văn G không có mặt tại tòa, không có quan điểm;
- Chị Phạm Hà L vẫn tha thiết xin được ly hôn và xin được nuôi con;
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hòa tham gia phiên tòa kết luận:

+ Về tố tụng : Tòa án nhân dân huyện Ứng Hòa đã thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, tiến hành tố tụng là đúng pháp luật. Người tham gia tố tụng được thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

+ Về nội dung : Vợ chồng chị Phạm Hà L và anh Đỗ Văn G trong cuộc sống vợ chồng không có hạnh phúc nguyên nhân do anh G chơi bời. Vợ chồng không có tình cảm, đã sống ly thân thời gian dài. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, xử : Chị Phạm Hà L được ly hôn anh Đỗ Văn G. Về con chung : Vì cháu D dưới 36 tháng tuổi nên đề nghị Tòa giao chị L nuôi con chung là cháu Đỗ Phạm Minh D, sinh ngày 30/8/2019, tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh G. Về tài sản, công nợ chung : Chị L không đề nghị giải quyết nên không giải quyết. Về án phí : Chị L phải chịu án phí theo qui định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN :

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án, thẩm tra chứng cứ tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên Tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền và các vấn đề tố tụng :

1.1 Thẩm quyền : Nguyên đơn chị Phạm Hà L đã nộp đơn cùng các tài liệu, chứng cứ theo quy định. Tòa xác định tranh chấp của vụ án là tranh chấp về Hôn nhân và gia đình – Theo khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 36, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội;

1.2 Sự vắng mặt bị đơn : Bị đơn anh Đỗ Văn G đã được tòa triệu tập nhiều lần nhưng trốn tránh không có mặt, Tòa án đã tiến hành làm việc với gia đình, giao các văn bản tố tụng theo quy định tại Điều 179 Bộ luật tố tụng dân sự cho bà Nguyễn Thị Q (*Là mẹ đẻ của anh Giang*), bà Q nhận trách nhiệm giao cho anh G. Ngày 23/12/2021 Tòa mở phiên tòa xét xử vụ án nhưng anh G vắng mặt không lý do nên Hội đồng xét xử đã hoãn phiên tòa và giao các văn bản tố tụng theo qui định, tại phiên tòa hôm nay anh G vẫn vắng mặt, căn cứ Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về nội dung :

2.1 Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Hà Linh và anh Đỗ Văn G kết hôn do tự nguyện, có đăng kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Viên An, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội vào năm 2019 là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống vợ chồng hạnh phúc được một thời gian ngắn thì mâu thuẫn. Nguyên nhân do không hợp nhau, về phía anh G thì nguyên đơn cho rằng anh G là người chơi bời, không có trách nhiệm đến gia đình vợ con nên cuộc sống chung vợ chồng không có hạnh phúc thường xuyên đánh cãi chửi nhau. Vợ chồng đã sống ly thân. Nay chị L khẳng định tình cảm vợ chồng không còn, chị L xin được ly hôn để ổn định cuộc sống. Qua xác minh tại chính quyền địa phương cung cấp : Chị L, anh G trong cuộc sống vợ chồng không có hạnh phúc do anh G chơi bời, rượu chè không có trách nhiệm với gia đình, thường xuyên vắng mặt tại địa phương và đề nghị tòa giải quyết cho chị L được ly hôn anh G.

Hội đồng xét xử xét thấy : Vợ chồng chị L, anh G đã mâu thuẫn căng thẳng, tình trạng hôn nhân đã đến mức trầm trọng, cuộc sống vợ chồng không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên xử cho chị L được ly hôn với anh Giang là phù hợp với khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân gia đình.

2.2 Về con chung : Vợ chồng chị Linh, anh Giang có 01 con chung là Đỗ Phạm D, sinh ngày 30/8/2019. Xét thấy yêu cầu xin được nuôi con của chị Linh là hoàn toàn chính đáng, vì cháu D còn nhỏ (*Dưới 36 tháng tuổi*) rất cần sự chăm sóc trực tiếp của người mẹ. Do đó, giao chị L nuôi dưỡng cháu D cho đến khi trưởng thành hoặc có đề nghị thay đổi khác là phù hợp với khoản 1

Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình. Vấn đề cấp dưỡng nuôi con chị L không yêu cầu nên tòa không giải quyết. Anh G có quyền thăm con chung sau khi ly hôn không ai được cản trở là phù hợp với Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân gia đình.

2.3 Về tài sản, công nợ chung: Chị L không đề nghị tòa giải quyết nên tòa không giải quyết trong vụ án này.

[3] Về án phí và quyền kháng cáo : Căn cứ vào Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội : Chị Phạm Hà L phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm. Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 271, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[4] Về kết luận của đại diện Viện kiểm sát : Kiểm sát viên tham gia phiên Tòa đã nhận xét về thủ tục tố tụng cũng như quan điểm giải quyết vụ án đã phân tích, đánh giá mâu thuẫn của vợ chồng chị L, anh G và đề nghị Tòa xét xử cho chị Phạm Hà L được ly hôn anh Đỗ Văn G và giao con chung cho chị L nuôi dưỡng là phù hợp với thực tế và pháp luật.

Bởi các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH :

Căn cứ vào : Các Điều 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình ; khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 36, khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, các Điều 271; 273; 227 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Tuyên xử : Chấp nhận đơn xin ly hôn của chị Phạm Hà L.

1.Về quan hệ hôn nhân : Chị Phạm Hà L được ly hôn anh Đỗ Văn G.

2.Về con chung : Xác nhận vợ chồng anh Đỗ Văn G và chị Phạm Hà L có 01 con chung : Giao chị Phạm Hà L nuôi dưỡng con chung là cháu Đỗ Phạm Minh D, sinh ngày 30/8/2019 cho đến khi cháu trưởng thành hoặc có đề nghị thay đổi mới. Vấn đề cấp dưỡng nuôi con chị L không yêu cầu nên tòa không giải quyết. Anh G có quyền thăm con chung sau khi ly hôn.

3.Về án phí : Chị Phạm Hà L phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0057136 ngày 11/10/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Ứng Hòa, chị Linh đã nộp đủ tiền án phí.

4.Về quyền kháng cáo : Nguyên đơn, bị đơn, được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án đối với chị L, kể từ ngày Bản án được giao hợp lệ hoặc được niêm yết tại nơi thường trú đối với anh Giang./.

Nơi nhận :

- TANDTP Hà Nội;
- VKSND huyện Ứng Hoà;
- Chi cục T.H.A dân sự huyện Ứng Hoà;
- Niêm yết và giao cho UBND xã Viên An, Ứng Hòa, TP Hà Nội;
- Các đương sự;
- Lưu : Hồ sơ vụ án; VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thành Trung